

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 129/2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 23 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 218/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Tổng Hồng Nhật Tr, sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp P, xã L, huyện L, tỉnh V.

Bị đơn: Nguyễn Đức T, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Tổng Hồng Nhật Tr và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* chị Tổng Hồng Nhật Tr và anh Nguyễn Đức T thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung:* Anh Nguyễn Đức T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Hoàng Minh Tn, sinh ngày 14/7/2018 (con đang sinh sống với anh T).

Chị Tổng Hồng Nhật Tr có quyền đến thăm nom con, không ai được quyền cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* anh Nguyễn Đức T không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* chị Tr, anh T không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

- *Về án phí:* chị Tr và anh T mỗi người nộp 75.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị Tr tự nguyện nộp thay án phí cho anh T.

Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Tr đã nộp ngày 07/9/2022 theo biên lai số 0013365 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành sẽ được chuyển thành án phí chị Tr phải nộp. Chị Tr được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Châu Thành;
- UBND xã T (CNKH số: 73/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thiêm